

Số: 05/2026/QĐST-HNGĐ

Khu vực 3, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 926/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà ĐINH THỊ M - SN 1980

CCCD số 036180000031 cấp ngày 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an

HKTT: tổ 41 cũ, tổ 25 mới, phường V, TP Hà Nội

Nơi cư trú: số 10/3/210 đường L, phường V, TP Hà Nội

- Bị đơn: Ông NGUYỄN VĂN C - SN 1980

CCCD số 036080000038 cấp ngày 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an

HKTT: tổ 41 cũ, tổ 25 mới, phường V, TP Hà Nội

Nơi cư trú: số 10/3/210 đường L, phường V, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2025

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Định Thị M và ông Nguyễn Văn C

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa bà Định Thị M và ông Nguyễn Văn C

- Về con chung: xác nhận bà M và ông C có 02 con chung là Nguyễn Đức M1 sinh ngày 19/07/2007 và Nguyễn Thị Lan C1 sinh ngày 25/12/2011.

Anh M1 đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Tòa không xét.

Bà M và ông C thoả thuận giáo dục cháu C1 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Ông C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu C1 nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: ông C, bà M tự thoả thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Bà Định Thị M nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm bà M đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0020251 ngày 18/12/2025 tại Thi hành án dân sự TP Hà Nội. Hoàn trả bà M số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV3 - HN
- Các đương sự
- UBND xã H, huyện H, tỉnh Nam Định cũ (nay là UBND xã H1, tỉnh Ninh Bình)
- (ĐKKH số 21 ngày 13/12/2004)
- THA dân sự TP Hà Nội.
- Lưu HS vụ án

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mai Thu

